

TÀI LIỆU BỒI DƯỠNG HỌC SINH GIỎI LỚP 11

1. Cuộc cách mạng 18/3/1871

- Nguyên nhân:

- + Mâu thuẫn vốn có của xã hội từ bản ngày càng sâu sắc, tạo điều kiện cho công nhân đấu tranh.
 - + Sự thất bại của Pháp trong cuộc đấu tranh Pháp - Phổ làm cho đông đảo nhân dân căm phẫn chế độ thống trị đứng lên lật đổ Đế chế II.
 - + Giai cấp tư sản Pháp cướp đoạt thành quả cách mạng của quần chúng, đầu hàng Đức để đàn áp quần chúng.
- => Cuộc cách mạng 18/3/1871.

- Diễn biến:

- + Ngày 18/3/1871, Quốc dân quân chiếm các cơ quan chính phủ và công sở, làm chủ thành phố, thành lập Công xã. Lần đầu tiên trên thế giới chính phủ thuộc về giai cấp vô sản.
- + Toàn quân chính phủ phải tháo chạy về Vec-xai, chính quyền giai cấp tư sản bị lật đổ.

2. Công xã Pa-ri - Nhà nước vô sản đầu tiên

- Ngày 26/3/1871, Công xã được thành lập, cơ quan cao nhất của Hội đồng Công xã được bầu theo nguyên tắc phổ thông đầu phiếu.

- Những việc làm của Công xã:

- + Quân đội cảnh sát cũ bị giải tán, thay vào đó là các lực lượng vũ trang nhân dân, nhà thờ tách khỏi trường học.
- + Thi hành nhiều chính sách tiến bộ khác: Công nhân được làm chủ xí nghiệp, chủ bỏ trốn, kiểm soát chế độ tiền lương, giảm lao động ban đêm...

- Công xã Pa-ri là một nhà nước kiểu mới do dân và vì dân.

- Công xã để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu cho giai cấp vô sản: Tổ chức lãnh đạo các tầng lớp nhân dân

3. Cuộc chiến đấu bảo vệ Công xã Pa-ri

- Chính phủ Chi-e tìm mọi cách tập hợp, củng cố lực lượng để đàn áp Công xã Pa-ri.
 - + Ngày 21/5 đến 28/5, quân Vec-xai bắt đất tấn công vào thành phố diễn ra trận đánh ác liệt gọi "tuần lễ đẫm máu".
- Công xã bị thất bại.

4. Nguyên nhân thất bại và ý nghĩa lịch sử của Công xã Pa-ri

- Nguyên nhân thất bại:

- + Thiếu sự lãnh đạo của một chính đảng cách mạng.
 - + Không kiên quyết trấn áp kẻ thù.
 - + Không thực hiện liên minh công nông.
 - + Giai cấp tư sản và các thế lực phản động câu kết tiêu diệt cách mạng.
- **Ý nghĩa:** Công xã Pa-ri có ý nghĩa vô cùng to lớn. Đây là cuộc cách mạng vô sản đầu tiên nhằm xóa bỏ chế độ tư bản chủ nghĩa và thiết lập chuyên chính vô sản.
- **Bài học:** Là sự thử nghiệm một nhà nước mới, xã hội mới. Bài học về cần có một đảng cách mạng lãnh đạo, thực hiện liên minh công nông.

Cách mạng Nga (1905 - 1907) là cuộc cách mạng dân chủ đầu tiên trong lịch sử Nga.

- Mục đích: + Đánh đổ chế độ quân chủ chuyên chế Sa hoàng, thành lập nước Cộng hoà Dân chủ,

+ Tịch thu ruộng đất của địa chủ chia cho dân cày, ngày làm việc 8 giờ, thực hiện các quyền tự do dân chủ,... Cách mạng (1905) được xem là cuộc tổng diễn tập tạo đà cho thắng lợi của cuộc Cách mạng Nga (1917).^[1]

Hoàn cảnh: Đầu thế kỷ XX, nước Nga vẫn còn là một nước quân chủ chuyên chế do Sa hoàng Nikolai II đứng đầu

- Về kinh tế: Công thương nghiệp phát triển, các **công ty độc quyền** ra đời.

- Về chính trị: Chế độ Nga hoàng kìm hãm sản xuất, **bóp nghẹt tự do dân chủ** → đời sống nhân dân, công nhân khổ cực.

(+ Mâu thuẫn giữa giai cấp tư sản với giai cấp vô sản,

+ Mâu thuẫn giữa địa chủ, quý tộc và tư sản với nông dân,

+ Mâu thuẫn giữa tư sản với phong kiến. (Tuy nhiên, mâu thuẫn này không gay gắt: vì giai cấp tư sản Nga không có thể mạnh, để chống lại phong trào công nhân họ thường tìm cách hòa giải với triều đình Sa hoàng))

- Sự thất bại trong cuộc chiến tranh Nga – Nhật(1904 – 1905) → Xã hội **mâu thuẫn sâu sắc** dẫn đến bùng nổ cách mạng. (Năm 1904, ở khắp nơi, người ta thực hiện những phong trào phản chiến. Tại thủ đô Xanhpetécbuga, Mátxcova và nhiều tỉnh, thành phố khác, nhiều cuộc biểu tình thị uy diễn ra, dưới sự lãnh đạo của Đảng Công nhân Xã hội Dân chủ Nga. Những sự kiện này đã châm ngòi lửa cho cuộc cách mạng năm 1905)

- Ngày 9/1/1905, 14 vạn công nhân Xanhpetécbuga và gia đình không vũ khí đến cung điện Mùa đông để thỉnh cầu Nga hoàng cải thiện đời sống nhưng họ **bị đàn áp**, (1.000 người thiệt mạng và 5.000 người bị thương – “ ngày chủ nhật đẫm máu”) công nhân dựng chiến lũy **chiến đấu**.

- Mùa thu năm 1905, phong trào cách mạng tiếp tục dâng cao với những cuộc bãi công chính trị của quần chúng làm ngưng trệ mọi hoạt động kinh tế và giao thông.

- Tại Moskva, tháng 12/1905 cuộc tổng bãi công phát triển thành khởi nghĩa vũ trang song bị thất bại.

1. Tính chất và ý nghĩa lịch sử:

- Tính chất: là cuộc cách mạng **dân chủ tư sản** lần thứ nhất ở Nga. Đây là một cuộc cách mạng dân chủ tư sản **kiểu mới**.

1. CMDCTS tháng 2 ở Nga là cuộc CMDCTS kiểu mới vì:
Là cuộc CM do giai cấp vô sản lãnh đạo thông qua Đảng Bôn.

Lật đổ chế độ phong kiến Nga hoàng.

Đưa cách mạng Nga tiến lên CMXHCN thiết lập chuyên chính vô sản.- Ý nghĩa:

- **Giáng một đòn mạnh mẽ** vào chế độ Nga hoàng, có ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh đòi dân chủ ở các nước đế quốc.
 - **Thức tỉnh** nhân dân các nước phương Đông đấu tranh.
 - **Cách mạng Nga (1905)** có ý nghĩa quan trọng trong lịch sử. Cuộc cách mạng này được xem là “cuộc tổng diễn tập lần thứ nhất” của Cách mạng Tháng Mười năm 1917 - chiến thắng của Xã hội chủ nghĩa trên toàn nước Nga.
-

Duy tân Minh Trị(1868)

Hoàn cảnh:

- Đến giữa thế kỷ XIX, sau hơn 200 năm thống trị chế độ Mạc phủ Tokugawa lâm vào tình trạng khủng hoảng nghiêm trọng về mọi mặt từ kinh tế, xã hội đến chính trị.

* Kinh tế :

- Nông nghiệp lạc hậu, tô thuế nặng nề, mất mùa đói kém thường xuyên.
- Công nghiệp: kinh tế hàng hóa phát triển, công trường thủ công xuất hiện ngày càng nhiều, kinh tế tư bản phát triển nhanh chóng, nhưng bị chế độ phong kiến kìm hãm.

* Chính trị:

- Tồn tại chế độ phong kiến.
- Mâu thuẫn giữa Thiên hoàng và Tướng quân.

* Xã hội: Mâu thuẫn giữa nông dân, tư sản thị dân với chế độ phong kiến lạc hậu.

→ Mâu thuẫn giữa Thiên hoàng và Tướng quân.

- Hậu quả: Các nước tư sản Âu-Mỹ tìm cách xâm nhập.

+ Đi đầu là Mĩ ->Anh, Pháp, Nga, Đức.

+ Nhật đứng trước 2 sự lựa chọn: duy trì chế độ phong kiến hoặc cải cách.

⇒ chọn con đường thứ 2

b. Nội dung:

+ Về chính trị: Thủ tiêu chế độ Mạc phủ, thành lập chính phủ mới, thực hiện quyền bình đẳng ban bố quyền tự do.

+ Về kinh tế: Xóa bỏ sự độc quyền ruộng đất của phong kiến, xây dựng nền kinh tế theo hướng tư bản chủ nghĩa.

+ Về Quân sự: Quân đội được tổ chức và huấn luyện theo kiểu phương Tây, chú trọng đóng tàu chiến, sản xuất vũ khí đạn dược.

+ Giáo dục: giáo dục bắt buộc, chú trọng giảng dạy nội dung khoa học kỹ thuật, cử học sinh giỏi đi du học.

* **Tính chất – Ý nghĩa :**

Cải cách Minh Trị mang tính chất của một cuộc cách mạng tư sản(chưa triệt để) mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển ở Nhật Bản. Đưa Nhật Bản thoát khỏi nguy cơ bị xâm lược. Sau duy tân Minh Trị Nhật Bản chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa(nước đế quốc duy nhất ở Châu

Á)

2. So sánh CM tháng Hai và các cuộc CMTS thời cận đại.

TIÊU CHÍ	CM tháng Hai -1917	CMTS thời cận đại
Tính chất - Nhiệm vụ	Đánh đổ chế độ phong kiến Nga hoàng, xóa bỏ những tàn tích phong kiến và thực hiện các mục tiêu dân chủ	CMTS thời cận đại: Đánh đổ chế độ phong kiến, xóa tàn tích phong kiến, thực hiện dân chủ(tư sản)
. Giai cấp lãnh đạo	Giai cấp vô sản thông qua Đảng Bôn-sê-vich	Giai cấp tư sản
Động lực cách mạng	Công nhân - nông dân -binh lính.	Tư sản và nông dân
Xu thế phát triển	Tiến lên làm CMXHCN	Xây dựng CNTB.

Chiến tranh thế giới thứ II (1939 – 1945)

1. Nguồn gốc dẫn đến chiến tranh

- Do hậu quả của khủng hoảng kinh tế 1929 – 1933, và sự phát triển không đồng đều của chủ nghĩa tư bản, các nước đế quốc trở càng khó khăn hơn do có ít thuộc địa.

→ Sự hình thành chủ nghĩa phát xít, trục phát xít đây mạnh bành trướng xâm lược(ví dụ..)

Các nước Anh Pháp Mỹ, lại dung dưỡng chủ nghĩa phát xít, tạo điều kiện cho chủ nghĩa phát xít gây chiến, muốn đẩy chiến tranh về phía Liên Xô, đỉnh cao của sự dung dưỡng, thỏa hiệp thể hiện bằng *Sự kiện Mynich...*

2. Diễn biến:

3. Tính chất:

- Lúc đầu: là quá trình bành trướng xâm lược, tranh giành thuộc địa của các nước đế quốc, nên chiến tranh mang tính chất chiến tranh đế quốc phi nghĩa.
- Sau khi Liên Xô tham chiến, và sự thành lập khối đồng minh chống phát xít, phe đồng minh phản công, truy kích, tiêu diệt phát xít → chiến tranh chống phát xít, tiêu diệt chủ nghĩa phát xít- chính nghĩa.

Bài 36: TRÀO LƯU CẢI CÁCH DUY TÂN Ở VIỆT NAM TRONG NHỮNG NĂM CUỐI THẾ KỈ XIX

1. Tình hình Việt Nam nửa sau thế kỉ XIX và sự xuất hiện trào lưu Duy Tân.

- Nửa sau thế kỉ XIX, kinh tế Việt Nam tiếp tục rơi vào khủng hoảng nghiêm trọng, nông nghiệp sút, thủ công nghiệp và thương nghiệp bế tắc, tài chính cạn kiệt.

- Chính trị - xã hội:

+ Nhà Nguyễn đã tăng cường bóc lột nhân dân, thực hiện những biện pháp tiêu cực: cho nộp tiền chuộc tội, buôn bán thuốc phiện, mua quan bán tước để thu tiền.

+ Địa chủ, cường hào tha hồ đục khoét, sách nhiễu nhân dân.

+ Nhân dân ngày càng mâu thuẫn với giai cấp thống trị phong kiến => nổi dậy khởi nghĩa bạo loạn.

- Trong khi đó, Pháp đang ráo riết mở rộng xâm lược nước ta,

=> Trước vận nước nguy nan, một số sĩ phu yêu nước tiến bộ đã đề nghị cải cách.

*Nội dung đề nghị cải cách

Các nhà cải cách: Trần Đình Túc và Nguyễn Huy Tế Đình Văn Điền, Nguyễn Lộ Trạch, Nguyễn Trường Tộ, Phạm Phú Thứ, Đặng Huy Trứ..

CÁC NỘI DUNG

- Đề nghị mở mang khai mỏ, đóng tàu, biệt đãi người phương Tây, khai thông buôn bán, huấn luyện quân đội theo lối mới.

- Đề nghị mở cửa Trà Lý (Nam Định) để thông thương với bên ngoài

Đề nghị mở 3 cửa biển: Đà Nẵng, Ba Lạt, Quế Sơn.

- Kiên trì gửi 60 bản điều trần đề nghị chấn chỉnh bộ máy quan lại, phát triển công thương, tài chính, chấn chỉnh võ vị, ngoại giao, cải tổ giáo dục.

- Nội dung cơ bản của trào lưu cải cách.

+ Muốn đưa nước ta đi theo con đường duy tân của Nhật Bản.